

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ QUẢNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày: 30-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ QUẢNG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần xét xử theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Long Thị Thanh

Thư ký phiên tòa: Ông Chu Văn Duy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Hữu Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 23-11-2018 đối với bị cáo:

Đặng Văn H, sinh ngày 14 tháng 10 năm 1984 tại xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: Xóm CP, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 9/12;

Dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Đặng Văn Q và bà Vi Thị D; có vợ, có 01 con (đã chết);

Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt;

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án: Ban Quản lý Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng huyện H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Huy T; chức vụ: Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện H - Trưởng ban;

Người đại diện theo ủy quyền của Trưởng ban: Ông Đàm Văn K; chức vụ: Kiểm lâm viên trung cấp Hạt Kiểm lâm huyện H; có mặt (Văn bản ủy quyền ngày 16-11-2018).

Người làm chứng:

1. Anh: Đặng Văn Y; sinh năm 1985;

2. Anh: Liễu Văn X; sinh năm 1979;

3. Anh: Dương Văn Th; sinh năm 1993;

Cùng nơi cư trú: Xóm CP, xã M, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thấy trong rừng gia đình được giao quản lý có cây gỗ nghiêng to, nên Đặng Văn H nghĩ đến việc chặt cây gỗ về để xẻ ra sử dụng, sửa chữa nhà và làm chuồng trại chăn nuôi. Đây là cây nghiêng đã có từ lâu đời, những năm tr-ớc đây gia đình Bị cáo đều được nhận tiền bảo quản rừng từ Hạt kiểm huyện. Mặc dù Bị cáo biết rằng, khai thác loài cây gỗ quý hiếm phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, nhưng Bị cáo không làm thủ tục xin phép với cơ quan chức năng. Sáng ngày 20-10-2018, sau khi ăn sáng xong, Bị cáo từ nhà đi vào vị trí cây nghiêng thuộc khu rừng Bản Đâu (xóm CP, xã M), là địa phận rừng tự nhiên phòng hộ, cách nhà H khoảng 03 km. Bị cáo mang theo 01 máy cưa cầm tay, 02 sợi dây thừng, 01 sợi dây cáp. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Bị cáo dùng máy cưa cắt vào gốc cây nghiêng, khi cắt được 1/2 gốc cây, do sợ cây đổ vào nhà anh Đặng Văn Y ở gần đấy, nên H trèo lên cây và khi cách gốc khoảng 08 mét (vị trí chỗ thân cây tách thành 2 nhánh), H buộc dây cáp vào 01 nhánh thân và tụt xuống gốc cây để kéo dây cáp, thấy dây ngắn nên H nối thêm 02 đoạn dây thừng vào dây cáp. Sau khi nối dây xong H đi vào nhà Đặng Văn Y ở gần chỗ chặt cây, nhờ Y ra giúp kéo dây, đồng thời H thấy Liễu Văn X và Dương Văn Th đang lấy cỏ bò cạnh đấy, H liền nhờ X và Th đến giúp kéo dây để tránh cây đổ vào nhà Y. Sau đó, H tiếp tục dùng máy cưa cắt tiếp phần gốc còn lại, khi thấy cây sắp đổ, H cầm máy cưa chạy ra khỏi khu vực cây đổ, còn Y, Th, X kéo cây đổ về hướng đã định. Trước và trong khi giúp Bị cáo kéo dây, Y, Th, X đều không biết là H chưa xin phép cơ quan chức năng, do H tình cờ gọi đến giúp. Khi cây đã đổ Y, X, Th đi về, còn H ở lại dọn dẹp và thu dọn dây rồi đi về nhà.

Ngày 21-10-2018 Bị cáo tự trình báo sự việc đến Công an huyện. Ngày 22-10-2018 Hạt kiểm lâm huyện H nhận được tố giác về việc có hành vi khai thác rừng phòng hộ tự nhiên tại CP nhưng chưa rõ đối tượng. Quá trình điều tra, xác minh đủ căn cứ xác định Bị cáo đã có hành vi chặt khai thác 01 cây gỗ nghiêng (tên khoa học: *Excentroden tonkinensis*), loài cây thuộc nhóm IIA nằm trong Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp quý hiếm. Vị trí của gốc cây nghiêng bị H khai thác có tọa độ VN2000 là X: 547.121; Y: 2.527.666 thuộc rừng tự nhiên phòng hộ. Kết quả khám nghiệm hiện tr-ờng xác định khối lượng tang vật (cây gỗ nghiêng bị chặt hạ) là: 6,158 m³ (Sáu phẩy một trăm năm mươi tám mét khối).

Tại Quyết định Truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKSHQ ngày 19-11-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội: Vi phạm quy định về khai thác rừng, quy định tại điểm d khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng trong phần tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội: Vi phạm quy định về khai thác rừng” và áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232; các điểm i, r, s khoản 1 điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 12 tháng đến 20 tháng.

Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 cây gỗ nghiến đã bị chặt đổ; 01 máy cưa cầm tay (vỏ ngoài nhựa màu đỏ cam, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng). Tịch thu, tiêu hủy 02 sợi dây thừng (01 dây nhỏ dài 10,17m, 01 dây to dài 5,60m); 01 dây cáp dài 19,9m (loại cáp 0,9cm).

Đề nghị áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Bị cáo, người làm chứng tại phiên tòa, thừa nhận hành vi Bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; việc Bị cáo đi chặt cây và nhờ người làm chứng kéo giúp dây thừng chỉ là sự tình cờ, những người làm chứng hoàn toàn không biết là Bị cáo chưa xin phép cơ quan chức năng.

Đại diện Ban Quản lý Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng huyện H đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước tang vật vụ án là cây gỗ nghiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa nhận định như sau:

{1} Xét hành vi phạm tội của Bị cáo: Lời khai của Bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với toàn bộ lời khai trong quá trình điều tra, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản kiểm tra, Biên bản xác định khối lượng gỗ, Bảng kê lâm sản, Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; phù hợp với lời khai người làm chứng, các tài liệu, vật chứng thu được trong vụ án.

{2} Như vậy, đủ căn cứ và cơ sở kết luận khoảng 09 giờ sáng ngày 20-10-2018, bị cáo Đặng Văn H đã dùng 01 máy cưa cầm tay, 02 sợi dây thừng, 01 sợi dây

cáp (thuộc sở hữu của Bị cáo) để cưa và kéo đổ 01 cây gỗ nghiêng (tên khoa học: *Excentrodendron tonkinensis*), tại vị trí có tọa độ VN2000 là X: 547.121; Y: 2.527.666, thuộc rừng tự nhiên phòng hộ do gia đình Bị cáo được giao quản lý.

{3} Cây gỗ Bị cáo khai thác trái phép là loài cây quý hiếm thuộc nhóm IIA Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm quy định tại Nghị định số 32/2006/NĐ-CP ngày 30-3-2006 của Chính phủ quy định về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm. Bị cáo khai thác cây, khi chưa được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt cho khai thác, với khối lượng 6,158 m³ (Biên bản xác định khối lượng gỗ, Bảng kê lâm sản ngày 26-10-2018 của Hạt Kiểm lâm huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng).

{4} Các chứng cứ là Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản kiểm tra, Biên bản xác định khối lượng gỗ, Bảng kê lâm sản, Trích lục từ bản đồ quy hoạch 3 loại rừng năm 2015, Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, Biên bản ghi lời khai của người làm chứng, các tài liệu, vật chứng thu được trong vụ án... Đây là những chứng cứ xác định bị cáo Đặng Văn H đã phạm tội: Vi phạm quy định về khai thác rừng, theo điểm d khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa chấp nhận những chứng cứ này do Kiểm sát viên đưa ra.

{5} Điều 232 Bộ luật hình sự quy định về “Tội vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”:

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 243 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)...

d) Khai thác trái phép rừng phòng hộ là rừng tự nhiên từ 07 mét khối (m³) đến dưới 15 mét khối (m³) gỗ loài thực vật thông thường hoặc từ 05 mét khối (m³) đến dưới 10 mét khối (m³) gỗ thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IIA....

{6} Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ văn hóa, là đại biểu Hội đồng nhân dân xã, Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi chặt cây gỗ nghiêng quý hiếm mà không được sự cho phép của cơ quan chức năng là vi phạm pháp luật, nhưng Bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi. Hành vi của Bị cáo đã xâm phạm trực tiếp các quy định về khai thác rừng, gây dư luận xấu trong nhân dân và xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi này.

{7} Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

{8} Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Những người làm chứng đều làm tường Bị cáo đã xin phép cơ quan chức năng trước khi chặt cây, hoàn toàn không biết việc vi phạm của Bị cáo. Do vậy, việc Bị cáo tự trình báo với Cơ quan chức năng được coi là tự thú. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội. Do đó, cần cho Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

{9} Về nhân thân: Bị cáo có không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, do vậy cần xem xét những đặc điểm nhân thân này trong quyết định hình phạt đối với Bị cáo.

{10} Xét đề nghị áp dụng pháp luật và ra mức hình phạt đối với Bị cáo, của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn đủ điều kiện cải tạo, giáo dục Bị cáo trở thành người công dân lương thiện và đáp ứng được yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm trên địa bàn hiện nay.

{11} Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện, hoàn cảnh kinh tế Bị cáo còn khó khăn, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Bị cáo.

{12} Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 cây gỗ nghiêng đã bị chặt đổ; 01 máy cưa cầm tay (vỏ ngoài nhựa màu đỏ cam, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng). Tịch thu, tiêu hủy 02 sợi dây thừng (01 dây nhỏ dài 10,17m, 01 dây to dài 5,60m); 01 dây cáp dài 19,9m (loại cáp 0,9cm) do không còn giá trị sử dụng.

{13} Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

{14} Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Hạt Kiểm lâm huyện Hà Quảng, Kiểm lâm viên; Cơ quan Điều tra Công an huyện Hà Quảng, Điều tra viên; Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 232; các điểm i, r, s khoản 1 điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác rừng".

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn H 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn H cho Ủy ban Nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,
- Tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước:

+ 01 cây gỗ nghiêng (tên khoa học: *Excentrodendron tonkinensis*) đã bị chặt đổ, thân cây liền với 03 cành cây to (đã bị cưa cắt hết các cành cây nhỏ và ngọn cây), hiện nằm đổ tại vị trí trên rẫy của bị cáo Đặng Văn H (tại xóm Cả Poóc, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng), có kích thước: Đường kính gốc trung bình 85cm, chiều dài 21,6m (khối lượng 6,158 m³).

+ 01 máy cưa cầm tay (vỏ ngoài nhựa màu đỏ cam, không có nhãn hiệu), đã qua sử dụng).

- Tịch thu, tiêu hủy 02 sợi dây thừng (01 dây nhỏ dài 10,17m, 01 dây to dài 5,60m) và 01 dây cáp dài 19,9m (loại cáp 0,9cm).

Xác nhận: Các cơ quan chức năng đã giao cho Bị cáo trông giữ tang vật (cây gỗ nghiêng) tại các biên bản ngày 24-10-2018 và ngày 06-11-2018; chuyển giao vật chứng 01 máy cưa cầm tay, 02 sợi dây thừng, 01 dây cáp sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Quảng tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19-11-2018.

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Buộc Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- UBND xã Mã Ba;
- VKSND huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- CCTHADS huyện Hà Quảng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Quảng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Long Thị Thanh

